CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ LEADVISORS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------	---------o0o---------
Số: 23 /2022/CBTT	*Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2022*

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty cổ phần Quản lý quỹ Leadvisors

Trụ sở chính: Tầng 25, Tòa nhà Leadvisors Tower, Số 643 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024 37836089

Fax: 024 37836079

Người thực hiện công bố thông tin: **Phạm Quang Trung**

Địa chỉ: Tầng 25, Tòa nhà Leadvisors Tower, Số 643 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 024 37836089

Fax: 024 37836079

Loại thông tin công bố:

☐ 24 giờ ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☑ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Báo cáo thường niên năm 2021.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Quản lý quỹ Leadvisors tại đường dẫn: http://fund.leadvisors.com

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người đại diện theo pháp luật

Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ LEADVISORS

Phạm Quang Trung

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ LEADVISORS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
---	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22../BC-….	*Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2022*

BÁO CÁO
Thường niên năm 2021

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Thông tin chung

1. *Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ LEADVISORS
- Giấy phép hoạt động quản lý quỹ số 16/UBCK-GPHĐQLQ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29/12/2006.
- Giấy phép điều chỉnh số 62/UBCK-GPĐC do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 01/02/2010.
- Giấy phép điều chỉnh số 72/UBCK-GPĐC do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18/06/2010.
- Giấy phép điều chỉnh số 11/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/06/2011.
- Giấy phép điều chỉnh số 17/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 05/10/2011.
- Giấy phép điều chỉnh số 30/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 16/03/2012.
- Giấy phép điều chỉnh số 01/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 03/01/2014.
- Giấy phép điều chỉnh số 03/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 23/01/2015.
- Giấy phép điều chỉnh số 29/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 04/11/2015.
- Giấy phép điều chỉnh số 84/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/09/2021.
- Vốn điều lệ: 35.000.000.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 35.000.000.000 VND
- Địa chỉ: Tầng 25, Tòa nhà Leadvisors Tower, Số 643 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Số điện thoại: 024 37836089
- Số fax: 024 37836079
- Website: http://fund.leadvisors.com/
- Mã cổ phiếu (nếu có):
- Quá trình hình thành và phát triển:

Thành lập năm 2006, Công ty cổ phần Quản lý quỹ Leadvisors ("Công ty") là một trong những công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán ra đời đầu tiên tại Việt Nam. Vốn điều lệ ban đầu là 11 tỷ đồng, sau nhiều năm xây dựng và phát triển, đến nay vốn điều lệ của Công ty là 35 tỷ đồng, Công ty hiện đã có đầy đủ giấy phép cung cấp các dịch vụ của công ty quản lý quỹ như quản lý quỹ, quản lý danh mục đầu tư và tư vấn đầu tư. Hiện nay, với mô hình hoạt động mới, Công ty đã tận dụng nguồn lực tập trung, kinh nghiệm lâu năm, uy tín, tiềm lực tài chính vững mạnh và các đối tác chiến lược khác từ các tổ chức tài chính lớn có uy tín trên thị trường chứng khoán. Tất cả hội tụ thành sức mạnh tổng lực tạo nhiều lợi thế cạnh tranh hơn cho Công ty trên thị trường tài chính Việt Nam.

- 2006: Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép hoạt động với tên Công ty cổ phần Quản lý quỹ Đầu tư chứng khoán Hải Phòng, vốn điều lệ 11 tỷ đồng.
- 2010: Tăng vốn điều lệ lên 25 tỷ đồng và đổi tên thành Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán HAPACO.
- 2012: Tăng vốn điều lệ lên 35 tỷ đồng.
- 2014: Đổi tên thành Công ty cổ phần Quản lý quỹ Thái Bình Dương
- 2021: Đổi tên thành Công ty cổ phần Quản lý quỹ Leadvisors

- Các sự kiện khác: Không

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:
  - Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán
  - Tư vấn đầu tư chứng khoán
  - Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán
- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

(Công ty có dưới 11 cổ đông và các cổ đông là tổ chức sở hữu dưới 50% tổng số cổ phần của công ty thì không bắt buộc phải có Ban kiểm soát.)

- Cơ cấu bộ máy quản lý

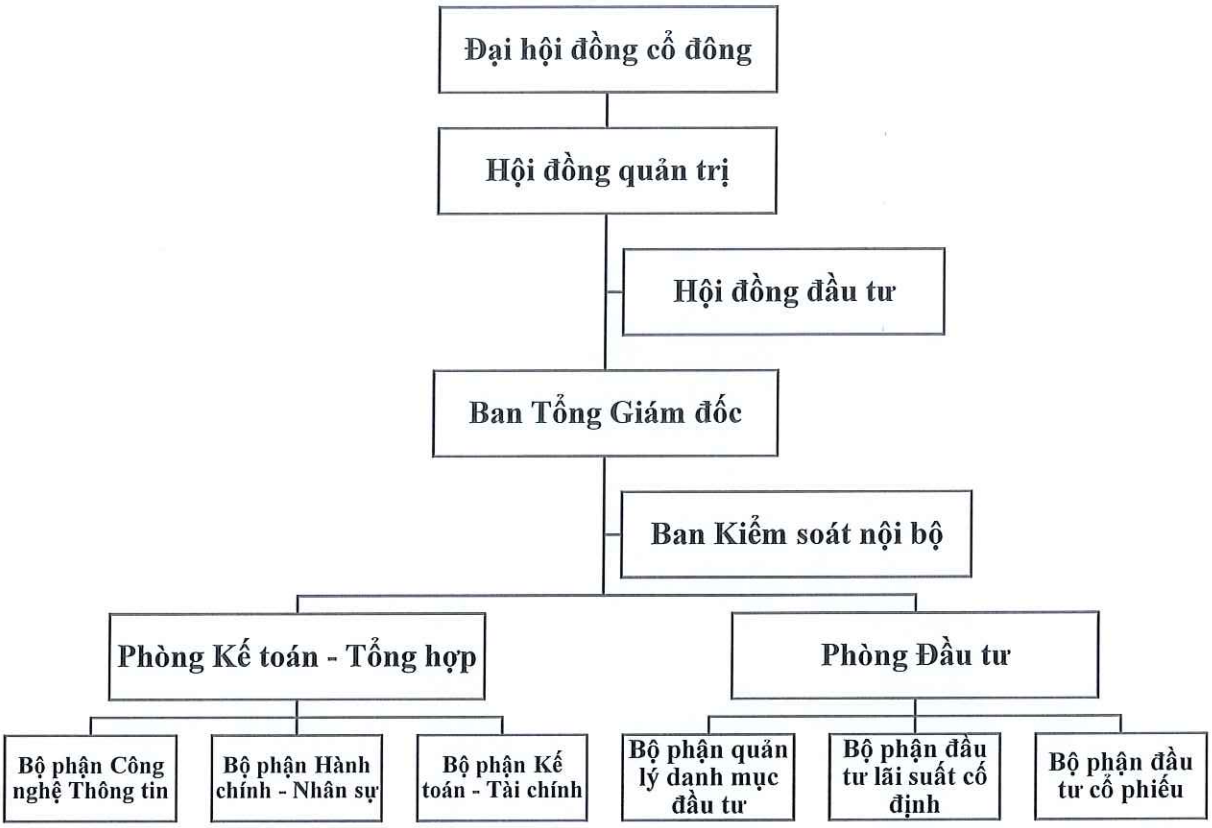

- Các công ty con, công ty liên kết: Không.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

  - Phương châm hoạt động của Công ty là an toàn và hiệu quả, hướng đến sự phát triển lâu dài và ổn định. Công ty lựa chọn và phát triển danh mục đầu tư hiệu quả với độ rủi ro thấp nhất cho nhà đầu tư. Trong điều kiện thị trường có nhiều biến động, Công ty luôn đề ra chiến lược đầu tư rõ ràng và kiên định triển khai những chiến lược này hiệu quả nhất. Ngoài ra, Công ty luôn xem việc xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với khách hàng và các đối tác trong đầu tư là phương thức giám sát hoạt động công ty và gia tăng giá trị đầu tư hiệu quả nhất.
  - Tối đa hóa lợi ích cho cổ đông; lợi nhuận cho khách hàng, và góp phần tạo nên sự thịnh vượng chung cho cộng đồng, xã hội.
  - Không ngừng nâng cao giá trị đầu tư thông qua quá trình nghiên cứu chuyên sâu, đầu tư và giao dịch hiệu quả.
  - Thiết lập, và luôn gìn giữ môi trường làm việc năng động, chuyên nghiệp, minh bạch dựa trên tinh thần đoàn kết, sáng tạo, trách nhiệm và tôn trọng văn hóa kinh doanh hướng đến mục tiêu cung cấp dịch vụ tài chính đa dạng và hiệu quả nhất cho nhà đầu tư.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

  - Trở thành một trong những công ty quản lý quỹ hàng đầu Việt Nam về tổng giá trị tài sản quản lý, đạt hiệu quả đầu tư cao nhất với mức độ rủi ro thấp nhất. Bên cạnh đó, Công ty xác định hiệu quả và chất lượng đầu tư đi đôi với các chuẩn mực và thông lệ tiên tiến về

quản lý tài sản và quản trị doanh nghiệp trên thế giới.

- Quản lý hiệu quả các quỹ đầu tư chứng khoán, danh mục ủy thác đầu tư, đạt lợi nhuận vượt mức trung bình thị trường.
- Chiến lược phát triển bền vững, cân bằng mục tiêu lợi nhuận và quản lý rủi ro.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

  - Phát triển bền vững ổn định, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động cũng như đóng góp ngày càng nhiều cho xã hội.
  - Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư, quản lý quỹ, quản lý danh mục đầu tư, điều hành và quản trị doanh nghiệp, …

5. Các rủi ro

- Rủi ro liên quan tới kinh tế vĩ mô: là các rủi ro có thể gây nên các biến động xấu đối với thị trường chứng khoán và do đó gây ra các biến động về suy giảm tài sản quản lý của công ty do giảm hiệu quả đầu tư và/hoặc bị rút vốn bởi nhà đầu tư.

- Rủi ro từ sự thiếu quan tâm của nhà đầu tư đối với danh mục đầu tư: làm cho việc tăng trưởng quy mô của danh mục không đạt được tới quy mô cần thiết có thể tạo ra doanh thu cần thiết để bù đắp các hoạt động của công ty trong thời gian dài và dẫn tới tình trạng khó khăn về mặt tài chính.

- Rủi ro về hiệu quả đầu tư thấp: dẫn tới việc rút vốn bởi nhà đầu tư do hoạt động đầu tư không mang lại lợi nhuận đáp ứng được kỳ vọng.

- Rủi ro hoạt động: là rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động bao gồm việc cung cấp sai số liệu NAV của danh mục đang quản lý dẫn tới việc công ty quản lý quỹ phải đền bù cho nhà đầu tư gây tổn hại đến tài chính của công ty.

- Rủi ro tuân thủ: là các rủi ro do công ty không đáp ứng được các yêu cầu về tuân thủ áp dụng đối với công ty và các danh mục do công ty quản lý dẫn tới hậu quả tổn thất về danh tiếng và chi phí.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

Kết thúc năm 2021, Công ty lãi 3,7 tỷ đồng, trong đó:

- Doanh thu từ hoạt động kinh doanh dịch vụ đạt 225 triệu đồng.
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 3,9 tỷ đồng.
- Lợi nhuận khác đạt 103 triệu đồng.

- Tình hình thực hiện so với năm liền kề: Lợi nhuận sau thuế năm 2021 giảm so với năm 2020 do trong năm 2021, Công ty không phát sinh doanh thu từ hoạt động tư vấn đầu tư chứng khoán.

2. Tổ chức và nhân Sự

- Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty	Trình độ chuyên môn
1	Phạm Quang Trung	Tổng giám đốc	0%	Cử nhân kinh tế
2	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Kế toán trưởng	0%	Cử nhân kinh tế

- Những thay đổi trong ban điều hành: Trong năm 2021, công ty đã miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc của ông Bùi Trung Hạnh từ ngày 16/08/2021.
- Số lượng cán bộ, nhân viên: Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31/12/2021 là 09 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Công ty tập trung thực hiện hoạt động tư vấn đầu tư, quản lý tài sản hiện có, ưu tiên đảm bảo an toàn nguồn vốn, không có khoản đầu tư/dự án đầu tư lớn đáng chú ý.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Công ty không có công ty con/công ty liên kết.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	2020	2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	34.926	39.025	12%
Doanh thu thuần	11.285	225	-98%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.647	3.900	-60%
Lợi nhuận khác	32	103	222%
Lợi nhuận trước thuế	9.679	4.003	-59%
Lợi nhuận sau thuế	9.679	3.713	-62%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	

- Các chỉ tiêu khác: Không

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	2020	2021	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	101,83	53,44	
+ Hệ số thanh toán nhanh	101,83	53,44	

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	 0,01 0,01	 0,02 0,02	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho + Vòng quay tổng tài sản	 0,38	 0,01	Công ty không có hàng tồn kho
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	 0,86 0,28 0,28 0,85	 16,5 0,1 0,1 17,33	

5. *Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu*

a) Cổ phần: Công ty có tổng số cổ phần: 3.500.000 cổ phần, trong đó:

- Cổ phần phổ thông: 3.500.000 cổ phần
  - Tự do chuyển nhượng: 3.500.000 cổ phần.
  - Hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần
- Cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Theo tỷ lệ sở hữu - Cổ đông lớn - Cổ đông nhỏ	 3.346.000 154.000	 95,6% 4,4%
Theo tổ chức/cá nhân - Cổ đông tổ chức - Cổ đông cá nhân	 1.470.000 2.030.000	 42% 58%
Theo trong nước/nước ngoài - Cổ đông trong nước - Cổ đông nước ngoài	 3.500.000 0	 100% 0%
Theo nhà nước/khác - Cổ đông nhà nước - Cổ đông khác	 0 3.500.000	 0% 100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Công ty không phát sinh tăng/giảm vốn cổ phần.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không có cổ phiếu quỹ và không phát sinh giao dịch cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác: Công ty không có các loại chứng khoán khác hay các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác liên quan đến việc phát hành chứng khoán.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường: Không áp dụng

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Không áp dụng

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

6.3. Tiêu thụ năng lượng: Không áp dụng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm: Không áp dụng

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

- Số lượng lao động: 09 người
- Mức lương trung bình đối với người lao động: 8,5 triệu đồng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty duy trì chế độ Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp và cơ sở vật chất/công cụ lao động phù hợp cho người lao động

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Công ty tổ chức các buổi đào tạo nội bộ để nâng cao kiến thức, kỹ năng cho nhân viên.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Công ty ủng hộ và hỗ trợ nhân viên tham gia các khóa học và thi các chứng chỉ chuyên môn để đạt được chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2021 là năm thứ hai đại dịch Covid hoành hành, ảnh hưởng đến mọi mặt đời sống, kinh tế xã hội của cả thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Bất chấp những tác động tiêu cực từ dịch bệnh, năm 2021 lại là năm kỷ lục với Thị trường chứng khoán Việt Nam với chỉ số VN-Index tăng 35,7% so với đầu năm, kết thúc năm với 1.498,3 điểm, thanh khoản thị trường tăng, số lượng tài khoản giao dịch mới tăng vọt phần lớn là tài khoản của các nhà đầu tư cá nhân trong nước. Ban lãnh đạo Công ty đã tích cực điều hành công ty, tìm kiếm các cơ hội đầu tư cho Công ty và bước đầu có những kết quả khả quan nhất định; đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu thị trường, tiếp cận các nhà đầu tư tiềm năng, tổ chức công tác huy động thành lập quỹ thành viên đầu tiên với quy mô vốn tối thiểu 50 tỷ đồng.

Trong năm 2021, công ty đã tập trung thực hiện các công việc sau:

- Đánh giá kịp thời các yếu tố vĩ mô của kinh tế Việt Nam cũng như các ảnh hưởng của tình hình kinh tế, chính trị thế giới để điều chỉnh phù hợp, tư vấn cho các khách hàng, hạn chế các tác động tiêu cực đến kết quả hoạt động kinh doanh của khách hàng.
- Tìm kiếm các cơ hội đầu tư cho Công ty, thực hiện đầu tư vào một số cổ phiếu/công ty có tiềm năng, cơ cấu lại các khoản đầu tư hiện có nhằm đạt được kết quả khả quan nhất.
- Tăng cường tái cấu trúc cổ đông và hoạt động của công ty, kiện toàn bộ máy nhân sự hướng tới việc thành lập quỹ đầu tư trong năm 2022.
- Khắc phục các tồn tại về mặt tài chính của công ty do các năm trước để lại.
- Hoàn thành việc đổi tên, chuyển trụ sở làm việc của Công ty.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

- Tổng tài sản của công ty trong năm 2021 tăng 11,74%, tương ứng với 4,1 tỷ đồng, so với năm 2020, trong đó:

- Tài sản ngắn hạn tăng 12,17%, tương ứng 4,2 tỷ đồng.
- Tài sản dài hạn giảm 31,19%, tương ứng 107 triệu đồng.

- 99% tài sản của công ty là các khoản tiền, tương đương tiền, đầu tư ngắn hạn và phải thu ngắn hạn có tính thanh khoản cao.
- Công ty không có phát sinh các khoản phải thu khó đòi và tài sản dài hạn chỉ chiếm 0,61% trong tổng tài sản của công ty.

b) Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả của công ty chiếm 1,86% tổng nguồn vốn của công ty và chủ yếu là khoản thuế và các khoản phải nộp Nhà nước, không có lãi vay.
- Trong năm công ty không phát sinh các khoản phải trả xấu.
- Phần lớn các giao dịch của công ty đều bằng đồng Việt Nam nên công ty không bị ảnh hưởng của việc biến động tỷ giá hối đoái.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Hoàn thiện mô hình tổ chức bộ phận.
- Gia tăng hoạt động giám sát để đảm bảo đánh giá đúng hiệu quả làm việc của nhân viên và các bộ phận trong công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tiếp tục tuyển dụng nhân sự để đáp ứng nhu cầu phát triển, mở rộng hoạt động của công ty.
- Tiếp tục tìm kiếm các cơ hội đầu tư, xây dựng sản phẩm đầu tư phù hợp với đặc thù hoạt động, khẩu vị rủi ro của khách hàng để tư vấn khách hàng đầu tư hiệu quả.
- Nghiên cứu thành lập quỹ đầu tư mới để đáp ứng nhu cầu đầu tư đa dạng của nhà đầu tư.
- Quỹ thành viên dự kiến hoàn tất thủ tục trong năm 2022 với vốn tối thiểu 50 tỷ đồng.
- Đầu tư, phát triển hệ thống công nghệ thông tin, phần mềm để tự động hóa hệ thống báo cáo, kế toán, quản trị, nâng cao hiệu quả hoạt động.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần: Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...): Công ty thực hiện theo đúng quy định của Ban quản lý Tòa nhà cũng như các quy định pháp luật liên quan.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Công ty luôn đảm bảo quyền lợi của người lao động theo Luật Lao động, đóng đầy đủ bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định. Ngoài ra, công ty cũng tổ chức chương trình nghỉ mát hàng năm cho cán bộ nhân viên, …

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ cũng như yêu cầu của địa phương nơi Công ty đặt trụ sở chính.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- Năm 2021, mặc dù chịu ảnh hưởng bởi tình hình dịch bệnh Covid-19, Công ty vẫn đạt được kết quả khả quan về hiệu quả kinh doanh. Hội đồng quản trị ghi nhận sự nỗ lực của Ban Điều hành và tập thể cán bộ nhân viên Công ty đã đồng sức, đồng lòng sát cánh cùng HĐQT để có thể đạt được kết quả như trên.
- Nhờ sự sâu sát trong hoạt động quản trị của HĐQT cũng như sự cẩn trọng, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của Ban Điều hành, hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định nội bộ của Công ty cũng như quy định của Pháp luật.
- HĐQT và Ban Điều hành luôn chú trọng công tác quản trị rủi ro, do đó, các khoản đầu tư của Công ty, của danh mục tài sản ủy thác luôn được theo dõi chặt chẽ, đảm bảo an toàn và hiệu quả.
- Công ty hoàn thành trách nhiệm của mình đối với môi trường và xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Các thành viên Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực thực hiện các kế hoạch, yêu cầu, công việc được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông giao phó.
- Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ điều lệ và các quy định nội bộ của công ty trong việc điều hành các hoạt động kinh doanh của công ty.
- Công ty hoàn thành trách nhiệm của mình đối với môi trường và xã hội, tuân thủ theo đúng các quy định của Nhà nước.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Nghiên cứu các sản phẩm mới phù hợp với sự phát triển của thị trường Việt Nam, phù hợp với nhu cầu đầu tư đa dạng của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Cụ thể là thành lập các quỹ thành viên trong năm 2022 phù hợp với nhu cầu của các nhà đầu tư.
- Tăng cường công tác tiếp thị, PR phát triển quy mô Công ty quản lý quỹ.
- Chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện đàm phán với các đơn vị cung cấp giải pháp về công nghệ để nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực quản trị hệ thống.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và Tên	Chức danh	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu/đại diện	Chức danh tại Công ty khác
1	Ông Lê Minh Thành	Chủ tịch HĐQT	33%	

2	Bà Lê Thị Quỳnh Trang	Thành viên HĐQT	0%	
3	Ông Lê Đình Quang	Thành viên HĐQT	0%	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

- Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT)
  - HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc thông qua việc nghe Ban Tổng giám đốc báo cáo về hoạt động của Công ty tại các cuộc họp định kỳ và bất thường khi phát sinh các vấn đề cần HĐQT thông qua, thảo luận các vấn đề và yêu cầu Ban Tổng giám đốc giải trình nếu cần thiết; kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.
  - Để đạt được mục tiêu tăng trưởng an toàn và bền vững, HĐQT đã tập trung chỉ đạo Ban điều hành thường xuyên rà soát các tài sản có khả năng phát sinh rủi ro; tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất nếu phát sinh các vấn đề cần Ban Điều hành báo cáo, kịp thời đưa ra các giải pháp khắc phục và xử lý dứt điểm những sai sót (nếu có) nhằm hạn chế và giảm thiểu rủi ro.
  - Theo dõi, giám sát, đảm bảo việc tuân thủ các quy định về phòng chống dịch bệnh Covid-19 của cơ quan chức năng được triển khai có hệ thống và chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty ổn định, an toàn.
- Các cuộc họp Hội đồng quản trị

  Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp với tỷ lệ tham dự của các thành viên HĐQT là 100%, không có thành viên nào vắng mặt.

  Các Nghị quyết, Quyết định HĐQT đã ban hành trong năm như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	54A/2021/QĐ-HĐQT	04/08/2021	Ban hành quy trình xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp
2	77/2021/NQ-HĐQT	05/10/2021	Phê duyệt việc đầu tư mua cổ phiếu Công ty cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang – ANT
3	80/2021/QĐ-CTHĐQT	13/10/2021	Ban hành Điều lệ công ty
4	81/2021/QĐ-HĐQT	13/10/2021	Ban hành một số quy trình nghiệp vụ của Công ty
5	82/2021/QĐ-HĐQT	13/10/2021	Ban hành một số văn bản về quản trị rủi ro của Công ty
6	83/2021/QĐ-HĐQT	13/10/2021	Ban hành quy trình xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp

7	85A/2021/QĐ-CTHĐQT	13/10/2021	Chấm dứt việc đầu tư mua cổ phần tại Công ty cổ phần Giải pháp Ăn nhanh Chickin
8	85E/2021/NQ-HĐQT	19/10/2021	Hội đồng quản trị giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị được quyền quyết định và phê duyệt một số nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị
9	85F/2021/QĐ-CTHĐQT	19/10/2021	Phê duyệt việc đầu tư mua cổ phiếu Công ty cổ phần Everpia – EVE
10	88/2021/NQ-HĐQT	25/10/2021	Phê duyệt việc đầu tư mua cổ phần phát hành mới tại Công ty cổ phần Thực phẩm Fuji
11	97/2021/NQ-HĐQT	30/12/2021	Phê duyệt việc đầu tư mua cổ phần phát hành mới tại Công ty cổ phần IDS Equity Holdings.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không áp dụng

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

2. Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán:

(Công ty có dưới 11 cổ đông và các cổ đông là tổ chức sở hữu dưới 50% tổng số cổ phần của công ty thì không bắt buộc phải có Ban kiểm soát)

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

(Công ty có dưới 11 cổ đông và các cổ đông là tổ chức sở hữu dưới 50% tổng số cổ phần của công ty thì không bắt buộc phải có Ban kiểm soát)

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Họ tên	Chức vụ	Thù lao năm 2021 (VND)
1	Lê Minh Thành	Chủ tịch HĐQT	24.000.000
2	Phạm Quang Trung	Tổng giám đốc	57.600.000

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Leadvisors Capital	Ông Lê Minh Thành là Chủ tịch HĐQT	0	0%	1.470.000	42%	Mua

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Lê Thị Quỳnh Trang	Thành viên HĐQT	19/03/2021	Nghị quyết 22/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/03/2021	Công ty ký hợp đồng mua cổ phần Công ty cổ phần Giải pháp Ăn Nhanh Chickin
2	Lê Thị Quỳnh Trang	Thành viên HĐQT	15/10/2021	Quyết định 85A/2021/QĐ-CTHĐQT ngày 13/10/2021	Công ty thanh lý hợp đồng mua cổ phần Công ty cổ phần Giải pháp Ăn Nhanh Chickin

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty luôn tuân thủ các quy định nội bộ của công ty cũng như pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt – Chi nhánh phía Bắc với ý kiến kiểm toán "Chấp nhận toàn phần", cụ thể như sau:

"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Quản lý quỹ Leadvisors tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính"

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán được ký ngày 31/03/2022. Công ty đã công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật và đăng tải đầy đủ tại website của công ty http://fund.leadvisors.com/.*

Trân trọng !

Nơi nhận:
- CBTT;
- Lưu: KT-TH

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

S.G.P: 84 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ LEADVISORS
Q. BẮC TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

CHỦ TỊCH HĐQT
Lê Minh Thành